

Tr&n v&n th&i hà th&i, d&c v&nh d&i phi h&n gi& l&c

Ph&ng s&n t&n n&n x&, tr&i l&u tr&i ng ng&ng tr&t nh&n phong.

(Cu&i Tr&n đ&o là th&i nào, ng&m v&nh rong ch&i đ&au ph&i thú vui h&n gi&.
Non ph&ng c&n d&u n&i n&n, n&u sông m&i m&i ng&m nh&n phong cách tr&t nh&n).

Đó là đôi câu đ&i mà ng&ng i đ&i m&i m&i còn truy&n t&ng đ& lòng m&n ph&c đ&i v&i Chu Văn An - nhà Nho, nhà hi&n tri&t, nhà s&u ph&m m&u m&c cu&i th&i Tr&n.

Chu Văn An tên hi&u là Ti&u &n, tên ch&i là Linh Tri&t, ng&ng i làng Văn Thôn, xã Quang Li&t, huy&n Thanh Đàm (nay là huy&n Thanh Trì - Hà N&i). Theo th&n tích đ&nh làng Thanh Li&t, n&i th& ông làm thành hoàng, thì ông sinh năm Nhâm Thìn (1292) và m&t năm Canh Tu&t (1370).

Chu Văn An ngay t& h&i c&n tr& đ&a n&i ti&ng là m&t ng&ng i c&ng tr&c, s&a m&n trong s&ch, gi&t th&áo, kh&ng c&u danh l&i, ch&i nh&a đ&c sách. Khi thi đ& Thái h&c sinh, ông kh&ng ra l&am quan, m& tr& v& m& tr&ng d&y h&c & quê nh&a. H&c tr& nhi&u n&i t&m đ&n theo h&c r&t đ&ng. Trong s& m&n đ& ông c&u nh&u ng&ng i thành đ&t, thi đ& ra l&am quan to trong tri&u nh& Ph&m S& M&nh, Lê Quát khi v& thăm th&y v&n gi& l&, đ&c th&y nói chuy&n ít l&i thì r&t l&y l&am m&ng. Có nh&ng h&c tr& cũ kh&ng t&t, ông th&ng th&n qu& tr&ch, th&m chí quát m&ng kh&ng cho g&p. Tính nghiêm ngh&, t& cách thanh cao v& h&c v&n s&u r&ng l&am cho ti&ng t&m ông ng&y c&ng lan xa. Đ&c đ& và uy tín c&a ông nh& v&y, khi&n cho h&c tr& đ&n theo h&c c&ng nhi&u v& có đ& các lo&i.

M&t huy&n tho&i v&n đ&ng c&u truy&n nói v& ngôi tr&ng và nh&n cách, đ&o đ&c c&a ông nh& sau: "T&ng truy&n khi Chu Văn An m& tr&ng d&y h&c & quê nh&a, có nh&u h&c tr& t&m đ&n theo h&c. Trong s& này c&u m&t ng&ng i sáng n&o c&ng đ&n th&t s&m nghe gi&ng. Th&y d&y khen là ch&m ch&i nh&ng kh&ng r&t t&ng t&ch & đ&au. Ông b&en cho ng&ng i d& xem thì c& đ&n khu đ&m Đ&i (khu đ&m l&n h&nh v&nh kh&uyen, n&m gi&a các l&ang Đ&i T&, T& K&, Hu&n Cung) thì bi&n m&t. Ông bi&t là th&n n&ng c. G&p l&uc đ&i h&n kéo dài, gi&ng bài xong ông t& t&p các tr& l&i h&i xem ai có tài thì l&am m&a gi&up dân, gi&up th&y. Ng&ng i h&c tr& k& l& tr&ng có v& ng&n ng&i, sau đ&ng ra xin nh&n v& nói v&i th&y: "Con v&ng l&i th&y l&á tr&nh Thi&n đ&nh, nh&ng con c& làm đ& gi&up dân. Mai kia n&u có chuy&n g&i kh&ng hay, mong th&y chu toàn cho". Sau đ&o ng&ng i này ra gi&a

sân l̄y nghiên mài m̄c, nḡa m̄t l̄en tr̄i kh̄n và l̄y bút th̄m m̄c v̄y ra kh̄p n̄i. V̄y ḡn h̄t m̄c, l̄i tung c̄ nghiên l̄n bút l̄en tr̄i. L̄p t̄c mây đen kéo đ̄n, tr̄i đ̄ m̄a m̄t tr̄n r̄t l̄n. Đêm hôm l̄y có tīng sét và đ̄n sáng th̄y có thây thūng lūng n̄i l̄en đ̄m. Chu Văn An đ̄c tin khóc th̄ng luȳn tīc r̄i sai h̄c trò làm l̄ an táng, nhân dân các làng lân c̄n cũng đ̄n giúp s̄c và sau nh̄ công n̄n bèn l̄p đ̄n th̄. Nay v̄n còn d̄u v̄t m̄t th̄n. Theo truȳn thuȳt, ch̄ nghiên m̄c b̄ ném r̄i xūng đã biến thành đ̄m n̄i c lúc nào cũng đen, nên thành tên là Đ̄m M̄c. Qūn bút r̄i xūng làng T̄ Thanh Oai biến làng này thành m̄t làng văn h̄c quê h̄ng c̄a Ngô Thì Sĩ, Ngô Thì Nh̄m, v.v... Trong đ̄n th̄ th̄n còn đôi câu đ̄i khá tiêu bīu ghi l̄i s̄ tích này.

M̄c nghiên kh̄i t̄i ng v̄n, nh̄t bút l̄c h̄i thiên t̄i thūn.
Chu đinh l̄u hóa v̄u, thiên trù v̄ng th̄p đ̄a ph̄n kh̄o.

Mây lành t̄i nghiên m̄c bay l̄en, m̄t nḡn bút ra công tr̄i thūn theo l̄ ph̄i.
M̄a t̄t ḡa sân son đ̄ xūng, nghìn cánh đ̄ng đ̄i n̄i c, đ̄t n̄i tr̄i mùa hoa.

(Chu đinh có hai nghĩa: sân son và sân h̄ Chu, ch̄ Chu Văn An).

Câu chuȳn trên đây ch̄ là m̄t giai thōi v̄ Chu Văn An đ̄ nói r̄ng tài đ̄c c̄a h̄ Chu có s̄c m̄nh c̄m hóa đ̄i c̄ qū th̄n. Tuy nhiên, qua đó cũng th̄y đ̄i c̄ đ̄c đ̄i c̄a Chu Văn An lúc đ̄i ng th̄i là r̄t l̄n.

Đến đ̄i vua Trần Minh Tông, ông đ̄i c̄ m̄i vào làm T̄ nghīp ̄ Quốc T̄ Giám đ̄ d̄y Thái t̄ h̄c. Ông đã cùng v̄i M̄c Đĩnh Chi, Ph̄m S̄ M̄nh, Nguȳn Trung Nḡn tham gia vào công vīc c̄ng c̄ trīu đinh lúc đó đang đi d̄n vào con đ̄i ng kh̄ng hōng, suy thoái. Đến đ̄i D̄ Tông, chính s̄i càng th̄i nát, b̄n gian th̄n n̄i l̄en kh̄p n̄i. Chu Văn An nhīu l̄n can ngăn D̄ Tông không đ̄i c̄, bèn dâng s̄i xin chém b̄y k̄i n̄nh th̄n, đ̄u là nḡi quȳn th̄i đ̄i c vua yêu. Đó là Th̄t tr̄m s̄i n̄i tīng trong l̄ch s̄i. Nhà vua không nghe, ông bèn "treo mū c̄a Huȳn Vũ" r̄i b̄ quan v̄i ̄n t̄i núi Ph̄ng S̄i thūc làng Kiết Đ̄c, huȳn Chí Linh (H̄i H̄ng) l̄y hīu là Tīu ̄n (nḡi īi đ̄i ̄n hái c̄i). Sau ông m̄t t̄i đó.

Theo th̄i t̄ch cũ thì Chu Văn An vīt nhīu sách, ông đã đ̄i cho đ̄i sau nh̄ng tác ph̄m: hai t̄p th̄i Qūc nḡ thi t̄p b̄ng ch̄ Nôm và Tīu ̄n thi t̄p b̄ng ch̄ Hán. Ông còn vīt m̄t cūn sách bīn lūn gīn ̄i c v̄ T̄ th̄i nhan đ̄i T̄ th̄i thuȳt ̄i c. Theo m̄t tài līu nghiên c̄u ḡn

đây thì Chu Văn An còn là một nhà đồng y đã biên soạn quyển Y học yết p chu di biên gốm nhằm lý luận cù bùn vù chà a trù bùn bùn Đông y. Khi ông mất, vua Trần đã dành cho ông một vinh dự lòn bùn bùc nhứt đài vùi mìn trú thàc là đài c thà Văn Miếu. Vua còn ban tên thày cho ông là Văn Trinh. Ngô Thà Vinh, nhà văn học nổi tiếng thà kỉ 19 trong bài văn bia đền Phù Đổng Sứn đã thích nghĩa hai chữ "Văn Trinh" như sau: (Văn, đắc chi biếu dã; Trinh, đắc chí chính cù dã). Văn là số bên ngoài (thuôn nhứt) cùa đắc; Trinh là tính chính trùc, kiên đắc ch cùa đắc). Tên thày nhày vùy nhay m biếu dòn nguyễn i đã kùt hùp đòn c hai mìn cùa đao đòn: bên ngoài thuôn nhã, hiền hòa vùi bên trong chính trùc, kiên đòn nh. Trong lòn ch số giáo đòn nòn c nhà, ông cũng đã giành đòn c đòn a vùi cao quý bùc nhứt, xứng đáng đòn đòn các nhà giáo tò xò a tòi nay. Ông đã vượt qua nguyễn cùa: làm thày giáo giái cùa mìn đài đòn tòi làm thày giáo giái cùa muôn đài nh Phan Huy Chú đã nguyễn i ca ông: "hùc nghiêp thuôn túy, tiết tháo cao thàng, làng Nho nòn c Viết trùc sau chù có mình ông, các ông khác không thà so sánh đòn c".